TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **04** /2020/HSST Ngày 20 tháng 01 năm 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông ***Vũ Bình Phương***

- Thư ký phiên toà: Ông ***Lương Anh Tuấn*** - Thư ký TAND huyện Phù Ninh

- Đại diện VKSND huyện Phù Ninh tham gia phiên toà: Bà ***Nguyễn Thị Lan Thu*** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LÊ KIM T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18/6/1957; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: K2, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Lê Kim P1 (đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị K (đã chết); Vợ: Ngô Thị L, sinh năm 1960; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/12/2019 đến ngày 23/12/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

2. Họ và tên: **PHẠM NGỌC L1**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/03/1957; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: K1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; Bố đẻ: Phạm Văn T1 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1967; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/12/2019 đến ngày 23/12/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Bùi Hoa V**, sinh năm 1955; Trú tại: K1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng từ đầu tháng 12 năm 2019, do hám lợi nên Lê Kim T thỏa thuận với Phạm Ngọc L1 và Bùi Hoa V về việc làm thư ký ghi số lô, số đề cho T. Hàng ngày L và V bán số lô, số đề cho khách và tập hợp những số lô, số đề đã bán vào bảng đề rồi giao cho T để nhận tiền hoa hồng, đồng thời thanh toán tiền thắng thua của bảng đề ngày hôm trước.

Về cách thức chơi: Số đề được so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu khách thắng sẽ được trả số tiền gấp 70 lần số tiền khách mua. Số đề 3 càng là so với ba số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu khách thắng sẽ được trả số tiền gấp 300 lần số tiền khách mua. Số lô được so sánh với 02 số cuối của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Trong đó lô đơn: mỗi một điểm lô khách mua 23.000đồng nếu số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối cùng của một trong tất cả các giải thì khách thắng và nhận được 80.000đồng/điểm lô; lô xiên hai: hai số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối cùng của hai giải bất kỳ thì khách thắng và được trả số tiền gấp 10 lần tiền khách mua.

Về thỏa thuận giao nhận bảng đề giữa Lê Kim T với Bùi Hoa V và Phạm Ngọc L1: đối với số lô, V và L1 bán cho khách là 23.000đồng/điểm và chuyển cho T là 22.500đồng/điểm; đối với số đề: L1, V chuyển cho T 80% số tiền khách mua số đề. Những ngày có bán số lô, số đề, V và L1 tập hợp những số đã bán vào một tờ giấy gọi là bảng đề đồng thời sao bảng đề này thành một bản nữa bằng giấy than, bản sao L và V giữ để đối chiếu. Hàng ngày, T đến nhà L1 và V để nhận bảng đề và thanh toán bảng đề ngày hôm trước.

Ngày 20/12/2019, Phạm Ngọc L1 và Bùi Hoa V nhận ghi một số lô, số đề tại nhà ở của mình từ một số người khách qua đường rồi tổng hợp vào bảng ghi số lô, số đề. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T đến nhà V nhận bảng đề từ V với số tiền trên bảng đề là 1.005.000đồng. Sau khi nhận bảng đề từ nhà V, khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, T đến nhà L1 nhận bảng đề từ L1 với số tiền trên bảng đề là 7.216.000đồng, T chưa thanh toán cũng như nhận tiền từ L1, V.

Sau khi T nhận bảng đề từ L1 thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Ninh phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng bao gồm: 01 bảng đề được cắt từ giấy một mặt in chữ "*Báo cáo liên hoan tổng kết năm 2018*" một mặt ghi nhiều chữ và số tự nhiên, trên cùng có ghi chữ "*20/12*", dưới cùng có ghi "*L-62-10Đ*"; 01 tờ giấy được in ra từ giấy than phía trên cùng có số "*20/12*", phía dưới cùng có chữ và số "*L - 62 - 10Đ*"; 01 tờ giấy than có chữ "*Horse*"; 01 tờ giấy một mặt có chữ "*Đài chuyền hình*" một mặt có ghi nhiều chữ và số tự nhiên, tại góc trên cùng bên trái có ghi "*20/12*", tại góc dưới cùng bên phải có ghi "*80-1đ*"; 01 chiếc bút bi mực màu đen có chữ trên vỏ "*TL-027*". Toàn bộ vật chứng trên được thu giữ trên người Lê Kim T. Quá trình điều tra T khai nhận số vật chứng thu giữ trên T sử dụng vào việc đánh bạc với hình thức mua bán số lô, số đề với Phạm Ngọc L1 và Bùi Hoa V.

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh còn thu giữ của Lê Kim T số tiền 2.360.000đồng; 01 chiếc điên thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J2, IMEI 1: 359046088502992/01, IMEI 2: 359047088502990/01, gắn sim số 0866.092.362 và 0986.729.442; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát: 19P1-152.38, số khung: 4611EY379299, số máy: JF46E5079345, xe đã cũ, đã qua sử dụng. Thu của Phạm Ngọc L1 số tiền: 4.060.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động đã cũ có chữ "BAVAPEN" ở mặt trước, có gắn sim số 0979.779.277. Quá trình điều tra xác định, số tài sản trên của Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 không sử dụng vào việc đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền Lê Kim T đánh bạc với L1, V ngày 20/12/2019 là 8.221.000đồng; Số tiền Phạm Ngọc L1 đánh bạc với T1 ngày 20/12/2019 là 7.216.000đồng; số tiền Bùi Hoa V đánh bạc với T là 1.005.000 đồng.

Đối với các lần đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề giữa T, L1 và V diễn ra trước ngày 20/12/2019, T, L1 và V đều không nhớ cụ thể các số lô, số đề cùng số tiền dùng để mua bán số lô, số đề, bên cạnh đó các bảng đề đều đã bị hủy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi đánh bạc của V với T dưới 5.000.000đồng, V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện Phù Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Vật chứng của vụ án:

+ 01 bảng đề được cắt từ giấy một mặt in chữ "Báo cáo liên hoan tổng kết năm 2018" một mặt ghi nhiều chữ và số tự nhiên, trên cùng có ghi chữ "20/12", dưới cùng có ghi "L-62-10Đ" và 01 tờ giấy một mặt có chữ "Đài chuyền hình" một mặt có ghi nhiều chữ và số tự nhiên, tại góc trên cùng bên trái có ghi "20/12", tại góc dưới cùng bên phải có ghi "80-1đ" được chuyển theo hồ sơ vụ án.

+ 01 tờ giấy được in ra từ giấy than phía trên cùng có số "20/12", phía dưới cùng có chữ và số "L - 62 - 10Đ"; 01 tờ giấy than có chữ "Horse"; 01 chiếc bút bi mực màu đen có chữ trên vỏ: "TL-027"; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 6.420.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động đã cũ có chữ "BAVAPEN" ở mặt trước, có gắn sim số 0979.779.277; 01 chiếc điên thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J2, IMEI 1: 359046088502992/01, IMEI 2: 359047088502990/01, gắn sim số 0866.092.362 và 0986.729.442; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát: 19P1-152.38, số khung: 4611EY379299, số máy: JF46E5079345, xe đã cũ, đã qua sử dụng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh quản lý theo quy định.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 07/QĐ-VKSPN ngày 08 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh truy tố các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Quyết định truy tố đã nêu và đề nghị Thẩm phán xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 điều 321; các điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Kim T 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước;

Áp dụng khoản 1 điều 321; các điểm i, s, x khoản 1 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Ngọc L1 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Truy thu của Bùi Hoa V số tiền 1.005.000 đồng; truy thu của Phạm Ngọc L1 số tiền 7.216.000 đồng để sung quỹ Nhà nước;

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 bảng đề được cắt từ giấy một mặt in chữ "Báo cáo liên hoan tổng kết năm 2018" một mặt ghi nhiều chữ và số tự nhiên, trên cùng có ghi chữ "20/12", dưới cùng có ghi "L-62-10Đ" và 01 tờ giấy một mặt có chữ "Đài chuyền hình" một mặt có ghi nhiều chữ và số tự nhiên, tại góc trên cùng bên trái có ghi "20/12", tại góc dưới cùng bên phải có ghi "80-1đ";

- Xác nhận Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh đã quyết định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh đã trả lại cho Lê Kim T: 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J2, IMEI 1: 359046088502992/01, IMEI 2: 359047088502990/01, gắn sim số 0866.092.362 và 0986.729.442; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát: 19P1-152.38, số khung: 4611EY379299, số máy: JF46E5079345, xe đã cũ, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho Lê Kim T số tiền 2.360.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho Phạm Ngọc L1 số tiền 4.060.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động đã cũ có chữ "BAVAPEN" ở mặt trước, có gắn sim số 0979.779.277 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tịch thu để tiêu hủy 01 tờ giấy được in ra từ giấy than phía trên cùng có số "20/12", phía dưới cùng có chữ và số "L - 62 - 10Đ"; 01 tờ giấy than có chữ "Horse"; 01 chiếc bút bi mực màu đen có chữ trên vỏ: "TL-027".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 20/12/2019 Lê Kim T đã đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với Phạm Ngọc L1 và Bùi Hoa V là 8.221.000đồng; Ngày 20/12/2019 Phạm Ngọc L1 đã đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với Lê Kim T là 7.216.000đồng.

[2] Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên toà công khai hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Do đó có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự như kết luận và viện dẫn của Kiểm sát viên tại phiên toà là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo phải biết rằng đánh bạc không những là vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt đối với các bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau: Các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều là người có công với cách mạng đã được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương nên các bị cáo cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s, x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra mẹ đẻ của bị cáo Lê Kim T là người có công với cách mạng đã được tặng thưởng Bằng khen kháng chiến do đã có thành tích tr ong cuộc khá ng chiến chống thực dân Pháp nên bị cáo T còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải phạt tù giam đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cần truy thu của Bùi Hoa V số tiền 1.005.000 đồng; truy thu của Phạm Ngọc L1 số tiền 7.216.000 đồng để sung quỹ Nhà nước;

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 bảng đề được cắt từ giấy một mặt in chữ "Báo cáo liên hoan tổng kết năm 2018" một mặt ghi nhiều chữ và số tự nhiên, trên cùng có ghi chữ "20/12", dưới cùng có ghi "L-62-10Đ" và 01 tờ giấy một mặt có chữ "Đài chuyền hình" một mặt có ghi nhiều chữ và số tự nhiên, tại góc trên cùng bên trái có ghi "20/12", tại góc dưới cùng bên phải có ghi "80-1đ";

- Xác nhận Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh đã quyết định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh đã trả lại cho Lê Kim T: 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J2, IMEI 1: 359046088502992/01, IMEI 2: 359047088502990/01, gắn sim số 0866.092.362 và 0986.729.442; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát: 19P1-152.38, số khung: 4611EY379299, số máy: JF46E5079345, xe đã cũ, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho Lê Kim T số tiền 2.360.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho Phạm Ngọc L1 số tiền 4.060.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động đã cũ có chữ “BAVAPEN” ở mặt trước, có gắn sim số 0979.779.277 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tịch thu để tiêu hủy 01 tờ giấy được in ra từ giấy than phía trên cùng có số "20/12", phía dưới cùng có chữ và số "L - 62 - 10Đ"; 01 tờ giấy than có chữ "Horse"; 01 chiếc bút bi mực màu đen có chữ trên vỏ: "TL-027".

[6] Về án phí: Cần buộc các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; các điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự

- Xử phạt **Lê Kim T** 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; các điểm i, s, x khoản 1 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự

- Xử phạt **Phạm Ngọc L1** 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L.

(Số tiền trên bị cáo phải nộp một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật)

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu của của Bùi Hoa V số tiền 1.005.000đ (*Một triệu không trăm linh năm nghìn đồng*); truy thu của Phạm Ngọc L1 số tiền 7.216.000đ (*Bảy triệu hai trăm mười sáu nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước;

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 bảng đề được cắt từ giấy một mặt in chữ "Báo cáo liên hoan tổng kết năm 2018" một mặt ghi nhiều chữ và số tự nhiên, trên cùng có ghi chữ "20/12", dưới cùng có ghi "L-62-10Đ" và 01 tờ giấy một mặt có chữ "Đài chuyền hình" một mặt có ghi nhiều chữ và số tự nhiên, tại góc trên cùng bên trái có ghi "20/12", tại góc dưới cùng bên phải có ghi "80-1đ";

- Xác nhận Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh đã quyết định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh đã trả lại cho Lê Kim T: 01chiếc điên thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J2, IMEI 1: 359046088502992/01, IMEI 2: 359047088502990/01, gắn sim số 0866.092.362 và 0986.729.442; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát: 19P1-152.38, số khung: 4611EY379299, số máy: JF46E5079345, xe đã cũ, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho Lê Kim T số tiền 2.360.000đ (*Hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho Phạm Ngọc L1 số tiền 4.060.000đ (*Bốn triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*) và 01 chiếc điện thoại di động đã cũ có chữ "BAVAPEN" ở mặt trước, có gắn sim số 0979.779.277 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tịch thu để tiêu hủy 01 tờ giấy được in ra từ giấy than phía trên cùng có số "20/12", phía dưới cùng có chữ và số "L - 62 - 10Đ"; 01 tờ giấy than có chữ "Horse"; 01 chiếc bút bi mực màu đen có chữ trên vỏ: "TL-027".

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2020 lưu hồ sơ)

3. *Về án phí*: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Kim T và Phạm Ngọc L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS ND T.Phú Thọ;H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh
- Công an H.Phù Ninh;
- UBND xã T
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người có QLNVL.Q
- Lưu HS, AV.

THẨMPHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Bình Phương